

BẢNG ĐIỂM CHI TIẾT MÔN HỌC - MÔN THI

Năm Học : 2010 - 2011

Lớp Học : 34RC2

Học Kỳ : 2

Môn Học : Cơ học kết cấu

STT	MÃ SV	HỌ & TÊN	HỆ SỐ 1						HỆ SỐ 2						ĐIỂM THI			TBM	TKM			GHI CHÚ
			1	2	3	4	5	6	1	2	3	4	5	6	L1	L2	L3		L1	L2	L3	
1	340101002	Nguyễn Minh Tuấn Anh						8	9						6			8.7	7.4			
2	340101002	Nguyễn Châu Bình	6	6	3										3	0		5.0	4.0	2.5		
3	340101003	Lê Hữu Duyệt						7	8						3			7.7	5.4			
4	340101003	Nguyễn Hữu Hoàng	6	1	2										4	3		3.0	3.5	3.0		
5	340101003	Triệu Kim Lân						0	0						0			0.0	0.0			
6	340101003	Nguyễn Văn Linh						5	7						5			6.3	5.7			
7	340101004	Nguyễn Hải Long	6	3	9										5			6.0	5.5			
8	340101004	Phạm Văn Năm						5	7						2			6.3	4.2			
9	340101004	Nguyễn Thái Nguyên						4	8						6			6.7	6.4			
10	340101004	Đỗ Căn Thiện			8	7									5			7.5	6.3			Học lại
11	340101004	Trịnh Đăng Thịnh	4	2	5										5	0		3.7	4.4	1.9		
12	340101004	Hoàng Bảo Trung						0	0						0			0.0	0.0			
13	340101004	Nguyễn Thanh Tuấn						0	0						1			0.0	0.5			
14	340101005	Nguyễn Văn Việt	7	4	5										4			5.3	4.7			
15	340101005	Tô Tuấn Vũ	7	4	3										5	3		4.7	4.9	3.9		

Tổng số: 15 học sinh - sinh viên

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00
Giỏi	0	0.00
Khá	1	6.67

Trưởng Khoa

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Trung bình	3	20.00
Không đạt	9	60.00
Miễn thi	0.00	0.00

Giáo viên bộ môn

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
TB Khá	2	13.33

Tp. HCM, ngày tháng năm

Giáo Vụ Khoa